TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG – TP.HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 434/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 28 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 401/2024/TLST-VHNGĐ ngày 17/6/2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bên chồng: Anh Lê Minh H, sinh ngày 21/12/1992; ĐKHKTT: Căn hộ F2105, HH2F, Khu Đô thị M, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội;

- Bên vợ: Chị Hoàng Thị H1, sinh ngày 28/8/1992; ĐKHKTT: Căn hộ F2105, HH2F, Khu Đô thị M, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh H và chị Hoàng Thị H1 đăng ký kết hôn vào ngày 28/3/2022 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung; vợ chồng mâu thuẫn từ ngày 05/3/2023 do quan niệm sống và cách nhìn nhận cuộc sống khác nhau, không thể hòa hợp, ly thân từ đó đến nay. Hiện nay, do bất đồng quan điểm kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn mặc dù vợ chồng đã tìm nhiều cách để khắc phục mâu thuẫn; gia đình hai bên cũng giúp vợ chồng hòa giải nhưng không thể hòa thuận, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh, chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình thì việc anh H và chị H1 thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: Anh Lê Minh H và chị Hoàng Thị H1 có 01 con chung là Lê Minh Đ, sinh ngày 20/10/2022. Hai bên thống nhất:

+ Chị Hoàng Thị H1 nuôi con chung Lê Minh Đ, sinh ngày 20/10/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Chị Hoàng Thị H1 tự nguyện tạm thời không yêu cầu anh Lê Minh H đóng góp tiền cấp dưỡng cho con chung, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Anh Lê Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung:

- Tài sản chung: Anh Lê Minh H và chị Hoàng Thị H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Anh Lê Minh H và chị Hoàng Thị H1 khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Chị Hoàng Thị H1 tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Xét thấy các nội dung thỏa thuận nêu trên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Minh H và chị Hoàng Thị H1. Giấy chứng nhận kết hôn số 15, đăng ký ngày 28/3/2022 của Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ không còn giá trị.

- Về con chung: Anh Lê Minh H và chị Hoàng Thị H1 có 01 con chung là Lê Minh Đ, sinh ngày 20/10/2022. Hai bên thống nhất:

+ Chị Hoàng Thị H1 nuôi con chung Lê Minh Đ, sinh ngày 20/10/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Chị Hoàng Thị H1 tự nguyện tạm thời không yêu cầu anh Lê Minh H đóng góp tiền cấp dưỡng cho con chung, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Anh Lê Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung:

+ Tài sản chung: Anh Lê Minh H và chị Hoàng Thị H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Nợ chung: Anh Lê Minh H và chị Hoàng Thị H1 khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hoàng Thị H1 tự nguyện nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0043901 ngày 17/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ánh